

ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

TÊN MÔN HỌC:

M? MÔN H ỌC :

THIẾT KẾ MẠCH SỐ

EE-421

HỌC KỲ

TÍNH CHỈ

LẦN THI

6

2

1

Ngày thi:

16/03/2013

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					5	10	15			15			55	100			
1	161136608	Nguyễn Ngọc	Sơn	K16ECD1	5	5	5			7			6	5.9	Nằm pháy Chên		
2	161156344	Trương Thái	B?o	K16ECD1	9	9	6			6			5	5.9	Nằm pháy Chên		
3	161156345	Liêu Vĩnh	B?nh	K16ECD1	9	9	7			7			7	7.3	Báy pháy Ba		
4	161156348	Phan Chí	Cường	K16ECD1	7	7	6			7			5	5.8	Nằm pháy Tầm		
5	161156355	Nguyễn Trần	Duy	K16ECD1	7	7	5			5			5	5.3	Nằm pháy Ba		
6	161156357	Nguyễn Thanh	Duyệ	K16ECD1	8	8	7			6			5	5.9	Nằm pháy Chên		
7	161156364	Đào Văn	Hùng	K16ECD1	6	6	6			5			5	5.3	Nằm pháy Ba		
8	161156368	Phạm Thái	Hưng	K16ECD1	8	8	7			6			6	6.5	Sầu pháy Nằm		
9	161156373	Nguyễn Xuân	Khiêm	K16ECD1	7	7	6			5			5	5.5	Nằm pháy Nằm		
10	161156377	Nguyễn Quang	Long	K16ECD1	7	6	7			6			5	5.7	Nằm pháy Báy		
11	161156381	Nguyễn Vũ Hoàng	Minh	K16ECD1	6	6	5			5			5	5.2	Nằm pháy Hai		
12	161156383	Hồ Thị Ty	Na	K16ECD1	9	8	7			7			6	6.7	Sầu pháy Báy		
13	161156387	Lê Thị Mỹ	Nhân	K16ECD1	9	9	7			6			7	7.2	Báy pháy Hai		
14	161156392	Phạm Ngọc	Phú	K16ECD1	8	8	6			6			6	6.3	Sầu pháy Ba		
15	161156397	Nguyễn Ngọc Đăng	Quang	K16ECD1	8	8	5			5			7	6.6	Sầu pháy Sầu		
16	161156398	Lê	Quang	K16ECD1	8	9	8			6			5	6.2	Sầu pháy Hai		
17	161156400	Phạm Bá Anh	Quốc	K16ECD1	7	6	5			7			7	6.6	Sầu pháy Sầu		
18	161156401	Đoàn Văn	Sang	K16ECD1	8	8	6			5			5	5.6	Nằm pháy Sầu		
19	161156404	V? Đăng	Thân	K16ECD1	8	7	6			6			5	5.7	Nằm pháy Báy		
20	161156405	Phạm Thị Thanh	Thảo	K16ECD1	7	7	6			6			6	6.2	Sầu pháy Hai		
21	161156409	Trần Thị	Thường	K16ECD1	10	9	8			6			6	6.8	Sầu pháy Tầm		
22	161156411	Lê Văn	Trai	K16ECD1	6	5	5			5			6	5.6	Nằm pháy Sầu		
23	161156415	Lê Thanh	Trí	K16ECD1	9	9	6			5			5	5.8	Nằm pháy Tầm		
24	161156416	Nguyễn Văn	Trường	K16ECD1	0	0	0			0			V	0.0	Khăng		
25	161156425	Trần Tuấn	Vũ	K16ECD1	6	6	5			5			6	5.7	Nằm pháy Báy		
26	161157054	Trần Trung	Vũ	K16ECD1	8	7	6			6			5	5.7	Nằm pháy Báy		
27	161157564	Lê Quang	Hưng	K16ECD1	7	7	7			6			6.5	6.6	Sầu pháy Sầu		
28	161157658	Đặng Văn	Hiệp	K16ECD1	9	9	7			6			4	5.5	Nằm pháy Nằm		
29	161156370	Nguyễn Khắc	Khánh	K16ECD2	7	7	5			6			5.5	5.7	Nằm pháy Báy		
30	161156625	Trần Anh	Dũng	K16ECD2	8	7	6			7			5	5.8	Nằm pháy Tầm		
31	161156629	Đoàn Hồng	Quận	K16ECD2	9	8	7			7			6	6.7	Sầu pháy Báy		
32	161156703	Nguyễn Trọng Anh	Vũ	K16ECD2	8	8	6			7			6	6.5	Sầu pháy Nằm		
33	161156806	Hoàng Vũ	Linh	K16ECD2	7	6	6			6			5	5.5	Nằm pháy Nằm		
34	161156875	Bùi Văn	Hùng	K16ECD2	10	9	7			7			5	6.3	Sầu pháy Ba		
35	161156996	Lê Hữu Mai	Đ?nh	K16ECD2	0	0	0			0			HP	0.0	Khăng		
36	161156997	Nguyễn Vĩnh	Hà	K16ECD2	0	0	0			0			HP	0.0	Khăng		
37	161156998	Phạm Hữu	Hiếu	K16ECD2	7	7	6			5			5	5.5	Nằm pháy Nằm		
38	161157001	Trần Trương	Vũ	K16ECD2	5	5	5			5			V	0.0	Khăng		
39	161157081	Cao Việt	Hoà	K16ECD2	7	7	6			5			5	5.5	Nằm pháy Nằm		
40	161157083	Lê Công	T?nh	K16ECD2	8	8	6			5			4	5.1	Nằm pháy Mất		

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					5	10	15			15			55	100			
41	161157164	Nguyễn Thanh	Long	K16ECD2	7	7	6			6			4	5.1	Nằm pháy Mắi		
42	161157166	Đoàn Tuấn	Nam	K16ECD2	8	7	6			5			4	5.0	Nằm		
43	161157171	Vũ Tiến	Trung	K16ECD2	9	9	7			6			V	0.0	Khăng		
44	161157172	Phạm Anh	Tuấn	K16ECD2	0	0	0			0			HP	0.0	Khăng		
45	161157173	Mai Văn	Vũ	K16ECD2	7	7	6			5			6	6.0	Sầu		
46	161157249	Nguyễn Mạnh	Linh	K16ECD2	0	0	0			0			HP	0.0	Khăng		
47	161157250	Hồ Đức	Qu?	K16ECD2	8	7	5			6			6	6.1	Sầu pháy Mắi		
48	161157251	Huỳnh Tiến	Việt	K16ECD2	6	6	5			5			6.5	6.0	Sầu		
49	161157343	Nguyễn Kim	Thanh	K16ECD2	8	7	6			5			6	6.1	Sầu pháy Mắi		
50	161157345	Lê Văn	Việt	K16ECD2	6	6	5			5			6	5.7	Nằm pháy Báy		
51	161157492	Trần Trọng	Sang	K16ECD2	10	9	8			7			8	8.1	Tầm pháy Mắi		
52	161157529	Bùi Tiến	Dũng	K16ECD2	8	7	7			5			7	6.8	Sầu pháy Tầm		
53	161157545	Nguyễn Việt	Nghĩa	K16ECD2	10	9	9			8			7	7.8	Báy pháy Tầm		
54	161157565	Hoàng Ngọc	Minh	K16ECD2	10	9	8			6			7	7.4	Báy pháy Bắi		
55	161215155	Trương Hà	Phúc	K16ECD2	7	7	6			5			5	5.5	Nằm pháy Nằm		
56	161217212	Nguyễn Phước	Thuận	K16ECD2	7	6	5			5			5	5.2	Nằm pháy Hai		
57	161325780	Phạm Thanh	Tú	K16ECD2	7	7	7			6			5	5.8	Nằm pháy Tầm		
58	161446160	Huỳnh Văn	Minh	K16ECD2	0	0	0			0			HP	0.0	Khăng		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	50	86%	
2	Số sinh viên nợ	8	14%	
TỔNG CỘNG :		58	100%	

LẬP BẢNG

NGUYỄN KIM ĐỨC

KIỂM TRA

Trương Thị Hồng Liên

L?NH ĐẠO KHOA

Nguyễn Văn Thọ

PH?NG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH

ThS. Nguyễn Hữu Phú

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 03 năm 2013

(k? và ghi r? họ tên)